

Số: 292 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp hạng
mức độ chính quyền số cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền số các cấp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 3019/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng đánh giá mức độ chính quyền số cấp sở, cấp huyện hằng năm;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng đánh giá mức độ chính quyền số cấp sở, cấp huyện năm 2022 tại Tờ trình số 106/TTr-STTTT ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc ban hành Quyết định công nhận Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử cấp sở, cấp huyện năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền số cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 (*Phụ lục I, II kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức công bố Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền số cấp sở, cấp huyện năm 2022.

2. Sở Nội vụ căn cứ Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử cấp sở, cấp huyện năm 2022 để làm cơ sở đánh giá thi đua của các đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VP.UBND: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, KN2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG MỨC ĐỘ CHÍNH QUYỀN SỐ CẤP SỞ, CẤP HUYỆN NĂM 2022
KHỐI CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 292 /QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Kết quả đánh giá các tiêu chí các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh năm 2022

STT	Đơn vị	Các tiêu chí								
		Nhận thức	Kiến tạo thể chế	Hạ tầng và nền tảng số	Nền tảng và CQ số	Dữ liệu số	Hoạt động chính quyền số	An toàn, an ninh mạng	Đào tạo và phát triển CQS	Tổng cộng
1	Sở Công Thương	8,0	5	10,00	45,57	4,00	12,00	6	2	92,57
2	Sở Du lịch	8,0	5	10,00	48,07	4,20	11,97	6	2	95,24
3	Ban Dân tộc	6,0	5	10,00	26,85	3,00	10,00	5	2	90,47
4	Sở Giáo dục	7,0	5	9,90	46,66	4,00	11,98	6	2	92,54
5	Sở Giao thông Vận tải	7,0	5	10,00	44,18	3,00	12,00	6	2	89,18
6	Sở Khoa học và Công nghệ	6,0	5	10,00	49,36	3,50	11,91	6	1	92,77
7	Sở kế hoạch và Đầu tư	8,0	5	9,26	44,03	5,00	12,00	6	2	91,29
8	Sở Lao động – TB&XH	7,0	5	9,91	45,86	4,00	11,99	6	2	91,76
9	Sở Nông nghiệp và PTNT	7,0	5	9,72	46,10	3,00	12,00	6	2	90,82
10	Sở Nội vụ	8,0	5	9,60	45,66	3,00	10,99	6	2	90,25
11	Sở Ngoại vụ	7,0	5	9,81	45,05	3,00	12,00	6	2	91,69
12	Sở Tài chính	6,0	3	10,00	46,32	3,00	11,98	6	2	88,31
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	7,0	5	10,00	46,55	4,40	11,95	6	2	92,86
14	Sở Tư pháp	8,0	5	10,00	45,26	3,00	12,00	6	2	91,26
15	Sở Thông tin và Truyền thông	8,0	5	10,00	49,15	4,70	11,92	6	2	96,77
16	Thanh tra tỉnh	7,5	5	10,00	27,53	3,00	11,00	6	2	96,04

17	Sở Văn hóa và Thể thao	7,0	5	9,33	44,66	4,30	11,96	6	2	90,25
18	Văn phòng UBND tỉnh	7,0	5	10,00	26,06	5,00	10,97	6	2	96,03
19	Sở Xây dựng	8,0	5	10,00	45,77	4,00	12,00	6	2	92,77
20	Sở Y tế	8,0	5	9,46	47,19	4,60	12,00	6	2	94,25

Ghi chú:

Điểm tối đa của một số đơn vị dưới 100 điểm được tính trung bình theo công thức: (Tổng số điểm thực hiện * 100)/ Điểm tối đa.

1. Văn phòng UBND tỉnh: 75 điểm (không tính điểm dịch vụ công)
2. Thanh tra tỉnh: 75 điểm (không tính điểm dịch vụ công)
3. Sở Ngoại vụ: 98 điểm (không tính điểm với tiêu chí Tỷ lệ hồ sơ có phát sinh thanh toán trực tuyến)
4. Ban Dân tộc: 75 điểm (không tính điểm dịch vụ công)

2. Xếp hạng mức độ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh năm 2022

STT	Đơn vị	TỔNG ĐIỂM	MỨC ĐỘ
1	Sở Công Thương	92,57	I
2	Sở Du lịch	95,24	I
3	Ban Dân tộc	90,47	I
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	92,54	I
5	Sở Giao thông Vận tải	89,18	II
6	Sở Khoa học và Công nghệ	92,77	I
7	Sở kế hoạch và Đầu tư	91,29	I
8	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	91,76	I
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	90,82	I
10	Sở Nội vụ	90,25	I
11	Sở Ngoại vụ	91,69	I
12	Sở Tài chính	88,31	II
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	92,86	I
14	Sở Tư pháp	91,26	I
15	Sở Thông tin và Truyền thông	96,77	I
16	Thanh tra tỉnh	96,04	I
17	Sở Văn hóa và Thể thao	90,25	I
18	Văn phòng UBND tỉnh	96,03	I
19	Sở Xây dựng	92,77	I
20	Sở Y tế	94,25	I
- Số đơn vị đạt mức độ I: 18 - Số đơn vị đạt mức độ II: 2 - Số đơn vị đạt mức độ III, IV: 0			

Phụ lục II
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG MỨC ĐỘ CHÍNH QUYỀN SỐ CẤP SỞ, CẤP HUYỆN NĂM 2022
KHỐI UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ VÀ THÀNH PHỐ HUẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 292 /QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Kết quả đánh giá các tiêu chí Chính quyền số cấp huyện

STT	Đơn vị	Các tiêu chí								
		Nhận thức	Kiến tạo thể chế	Hạ tầng và nền tảng số	Nền tảng và CQ số	Dữ liệu số	Hoạt động chính quyền số	An toàn, an ninh mạng	Đào tạo và phát triển CQS	Tổng cộng
1	Thành phố Huế	7	5	9,77	42,88	5	11,61	6	2	89,26
2	Thị xã Hương Thủy	7	5	9,66	42,62	5	11,87	6	2	89,14
3	Thị xã Hương Trà	8	5	10,00	41,98	5	11,98	6	2	89,96
4	Huyện Nam Đông	8	5	9,93	42,75	5	11,95	6	2	90,63
5	Huyện A Lưới	7	5	9,94	42,19	5	11,97	6	2	89,10
6	Huyện Phong Điền	8	5	9,96	42,09	5	11,97	6	2	90,02
7	Huyện Phú Lộc	7	5	9,82	42,00	5	11,82	6	2	88,65
8	Huyện Phú Vang	7	5	9,79	43,89	5	11,88	6	2	90,56
9	Huyện Quảng Điền	8	5	9,98	44,98	5	12,00	6	2	92,96

2. Xếp hạng mức độ Khối UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế năm 2022

STT	Đơn vị	TỔNG ĐIỂM	MỨC ĐỘ
1	Thành phố Huế	89,26	II
2	Thị xã Hương Thủy	89,14	II
3	Thị xã Hương Trà	89,96	II
4	Huyện Nam Đông	90,63	I
5	Huyện A Lưới	89,10	II
6	Huyện Phong Điền	90,02	I
7	Huyện Phú Lộc	88,65	II
8	Huyện Phú Vang	90,56	I
9	Huyện Quảng Điền	92,96	I
<ul style="list-style-type: none"> - Số đơn vị đạt mức độ I: 4 - Số đơn vị đạt mức độ II: 5 - Số đơn vị đạt mức độ III, IV: 0 			

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ